CTCP Chương Dương (HSX: CDC)

FireAnt

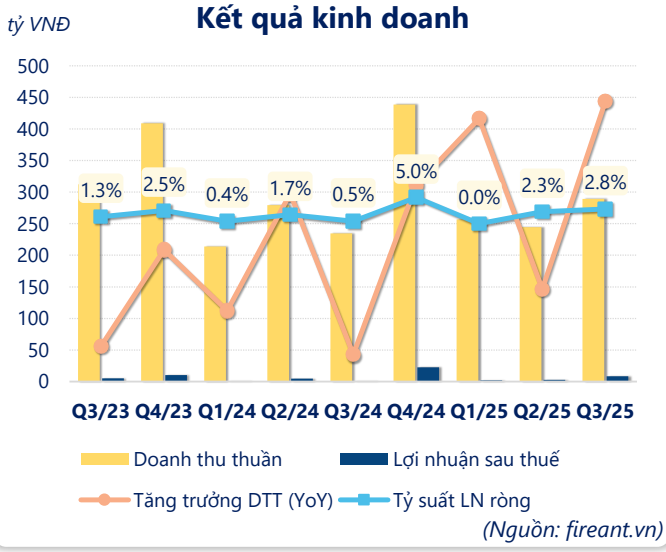
Ngày 30/09/2025	32,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	23.5%	**156.0%**	**120.1%**

ROE (Q3/25): **6.6%** | +/- YoY ▲ 1.6%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	289 tỷ VNĐ	▲ 44.0 ▲ 18.1%	▲ 54.0 ▲ 23.1%
LN gộp	26.1 tỷ VNĐ	▲ 14.4 ▲ 123%	▲ 17.2 ▲ 195%
LN thuần	8.75 tỷ VNĐ	▲ 6.91 ▲ 375%	▲ 7.61 ▲ 667%
LN sau thuế	8.25 tỷ VNĐ	▲ 5.53 ▲ 203%	▲ 7.45 ▲ 931%

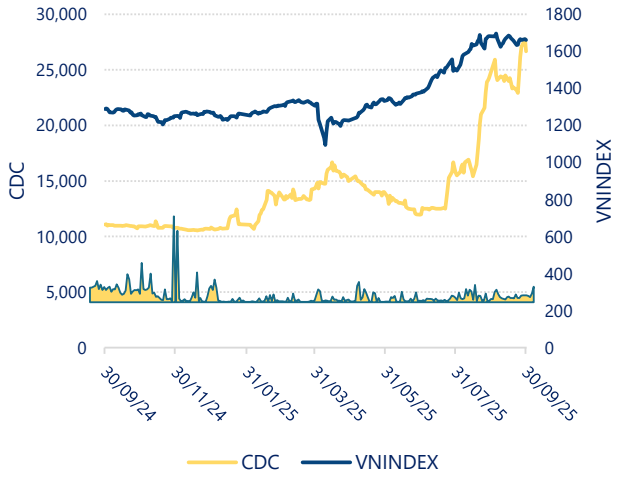
	9T 2025	YoY
DT thuần	791 tỷ VNĐ	▲ 63.0 ▲ 8.6%
LN gộp	51.7 tỷ VNĐ	▼ 6.70 ▼ 11.4%
LN thuần	13.3 tỷ VNĐ	▲ 6.38 ▲ 92.1%
LN sau thuế	12.8 tỷ VNĐ	▲ 6.68 ▲ 109%

Kết quả kinh doanh



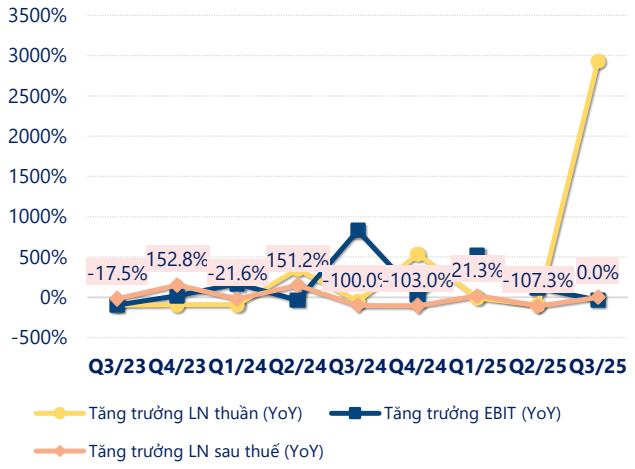
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



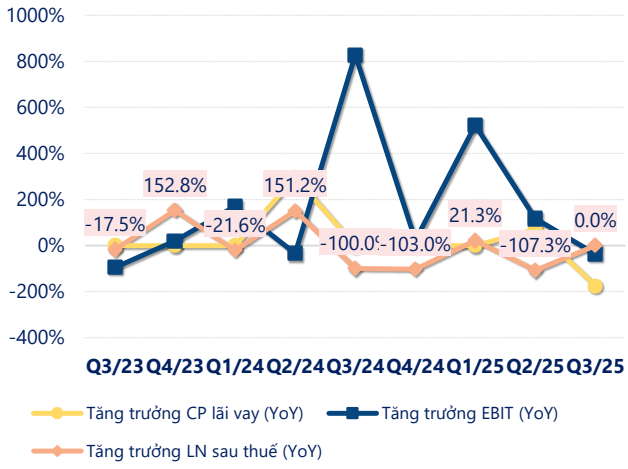
CTCP Chương Dương (HSX: CDC)

Tăng trưởng lợi nhuận



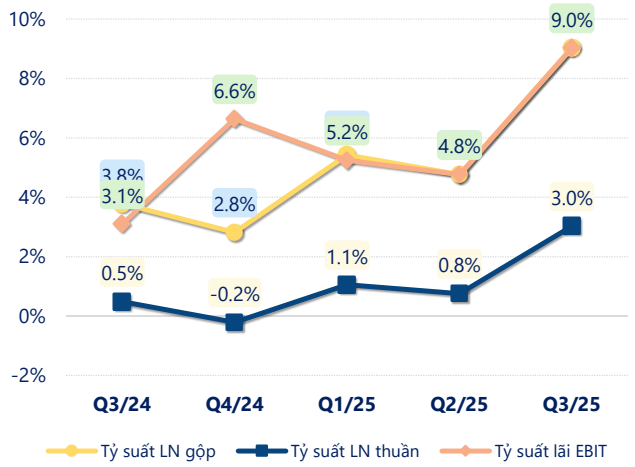
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



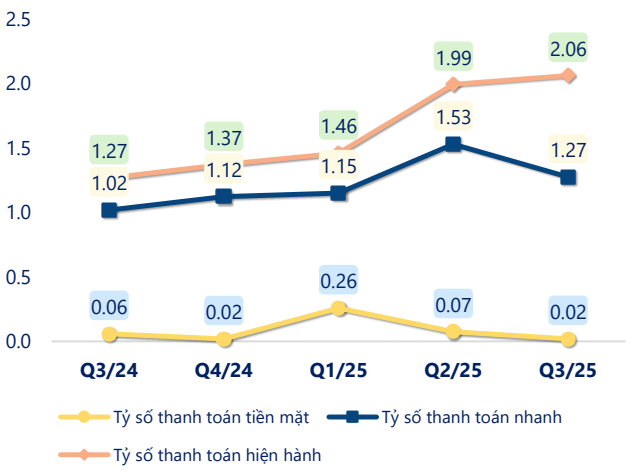
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



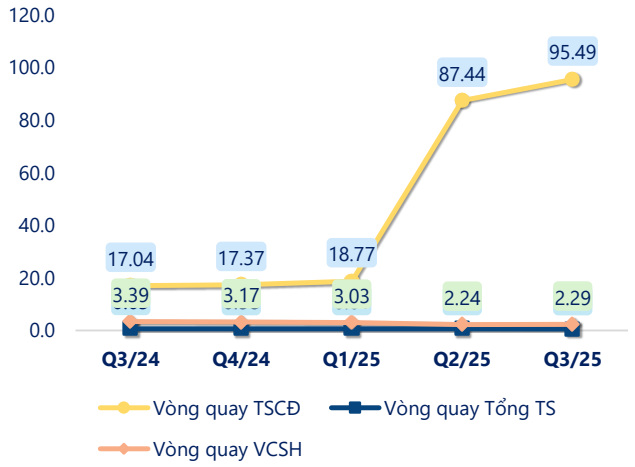
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



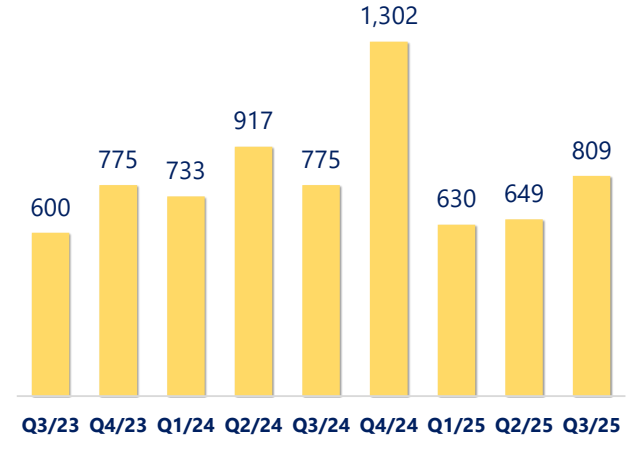
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

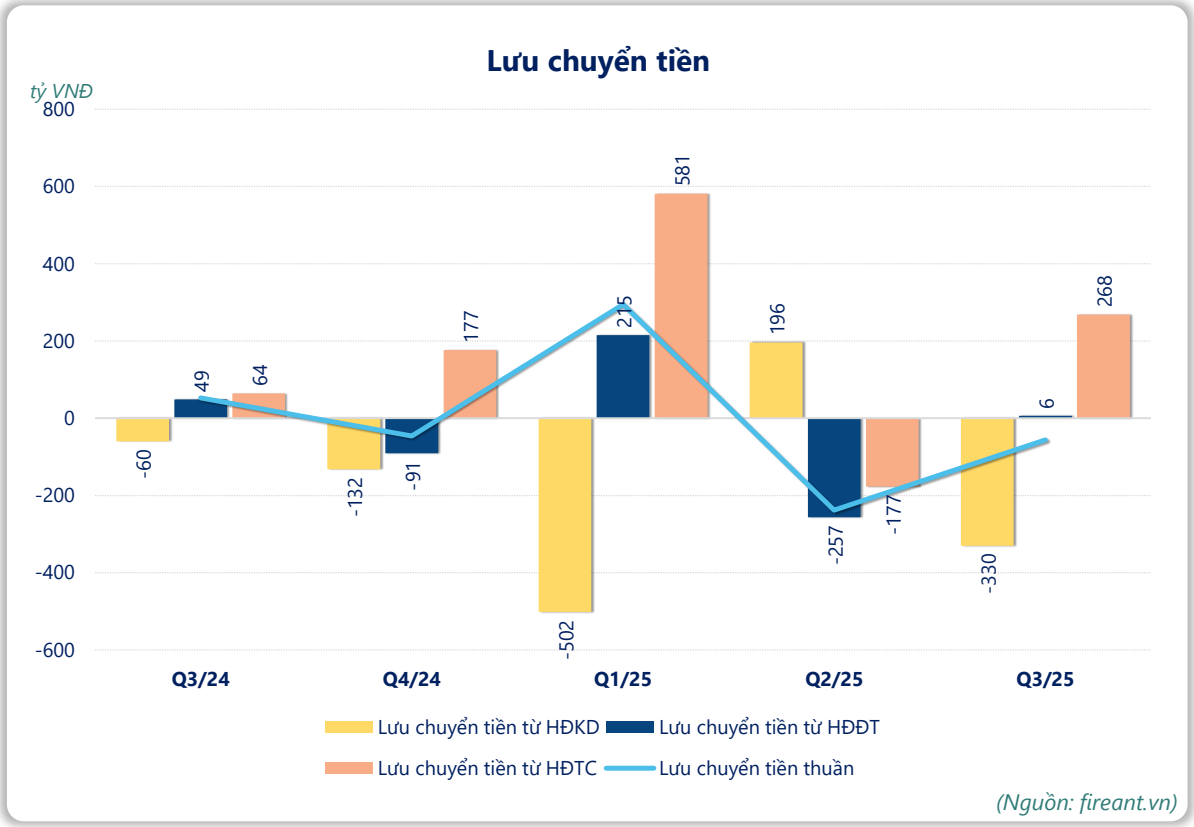


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Chương Dương (HSX: CDC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**289**	**235**	**23.1%**	**791**	**728**	**8.6%**
Giá vốn hàng bán	263	226	16.5%	739	670	10.4%
Lợi nhuận gộp	26.1	8.87	195%	51.7	58.4	-11.4%
Doanh thu HĐTC	4.47	4.35	2.7%	14.2	16.8	-15.6%
Chi phí TC	15.7	6.56	139%	38.0	37.3	1.7%
Chi phí lãi vay	15.7	6.46	142%	36.9	35.5	3.9%
LN trong công ty LKLD	**-0.13**	**0.18**	**-173%**	**2.38**	**1.60**	**48.7%**
Chi phí bán hàng	0.08	0.48	-83.7%	0.08	1.44	-94.6%
Chi phí QLDN	**5.98**	**5.21**	**14.8%**	**17.0**	**31.1**	**-45.5%**
LN thuần từ HĐKD	8.75	1.14	667%	13.3	6.92	92.1%
Lợi nhuận khác	**1.72**	**-0.33**	**621%**	**1.01**	**5.81**	**-82.6%**
LN trước thuế	10.5	0.80	1208%	14.3	12.7	12.4%
Lợi nhuận sau thuế	**8.25**	**0.80**	**931%**	**12.8**	**6.12**	**109%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.08**	**1.08**	**648%**	**13.7**	**6.79**	**102%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)